TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 141/2021/QĐST-HNGĐ	*Hạ Long, ngày 30 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 156/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Đinh Văn M**, sinh năm: 1983;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 3, khu 8, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh

- Chị **Ngô Thị V**, sinh năm: 1987;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 3, khu 8, phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn M và chị Ngô Thị V tự nguyện kết hôn và được UBND phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/02/2011.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống hằng ngày thường xuyên xảy cãi vã, cả hai không cùng tiếng nói chung trong cách sống cũng như nuôi dạy con. Vợ chồng anh M và chị V đã tìm cách hành gắn tình cảm và cũng được hai bên gia đình hoà giải nhưng không có kết quả. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh M và chị V thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Trong quá trình chung sống anh M và chị V có 02 con chung là cháu Đinh Ngọc A sinh ngày 12/12/2011 và Đinh Thị Kim N sinh ngày 21/6/2015. Nay ly hôn anh M và chị V thống nhất giao cháu Ngọc A cho anh M nuôi

dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), giao cháu Kim N cho chị V nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh M và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Anh Đinh Văn M và chị Ngô Thị V, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: anh M tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ cho anh M và chị V nhưng anh M và chị V vẫn cương quyết ly hôn nên Tòa án đã lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự để làm căn cứ giải quyết theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự thỏa thuận các đương sự không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Đinh Văn M và chị Ngô Thị V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Ngọc A, sinh ngày 12/12/2011 cho anh M nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), giao cháu Đinh Thị Kim N, sinh ngày 21/6/2015 cho chị V nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh M và chị V không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau và có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở..

- Về tài sản chung: Anh Đinh Văn M và chị Ngô Thị V, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đinh Văn M chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000173 ngày 11/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND, Chi cục THADS Tp Hạ Long;
- UBND phường Cao Xanh, t.p Hạ Long;
- Lưu hồ sơ việc.

THẨM PHÁN

Vũ Tuấn Anh